TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 355/2018/TB-TA	*TP. Nam Định, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 293/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội A, xóm B, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định

Địa chỉ cư trú: Lô A, ngã 4 C, đường M, thôn C, xã A, huyện A, thành phố H ải Phòng

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình A, sinh năm 1984

Địa chỉ cư trú: Số nhà 128 đường H, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con: Chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 22-10-2009. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000093 ngày 26-6-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP.Nam Định;
- Chi cục THADS TP.Nam Định;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Công Khánh